

Số: 42 /BC-HĐQLCL

Hương Sơn, ngày 14 tháng 7 năm 2020

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CÁC CHỈ SỐ CHẤT LƯỢNG CỦA BỆNH VIỆN ĐƯỢC THEO DÕI, GIÁM SÁT
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

I. CHỈ SỐ CHẤT LƯỢNG TRONG KỲ BÁO CÁO:

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN					KHOA, PHÒNG THỰC HIỆN	KHOA, PHÒNG PHỐI HỢP
		Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4	Cả năm		
1.	Tỷ lệ thực hiện kỹ thuật chuyên môn theo phân tuyến khám chữa bệnh		x		x	x	KHTH	Các khoa
2.	Tỷ lệ phẫu thuật loại II trở lên		x		x	x	TCKT	Các khoa LS
3.	Thời gian nằm viện trung bình (tất cả các bệnh)	x	x	x	x	x	KHNV	Các khoa
4.	Tỷ lệ chuyển lên tuyến trên khám chữa bệnh (tất cả các bệnh)	x	x	x	x	x	TCHC	Phòng TCHC và các khoa LS
5.	Công suất sử dụng giường bệnh thực tế		x		x	x	KHTH	Các khoa LS
6.	Tỷ lệ hài lòng của nhân viên y tế		x		x	x	TCHC	Các khoa phòng
7.	Tỷ lệ hài lòng của người bệnh với dịch vụ khám chữa bệnh	x	x	x	x	x	P. Điều dưỡng	Các khoa phòng

II. BẢNG KIỂM CHỈ SỐ CHẤT LƯỢNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN THỰC HIỆN	KHOA, PHÒNG THỰC HIỆN	KẾT QUẢ	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
1.	Tỷ lệ thực hiện kỹ thuật chuyên môn theo phân tuyến khám chữa bệnh	Quý II, IV/2020	Phòng KHNV	Tỷ lệ thực hiện kỹ thuật chuyên môn theo phân tuyến $\geq 78\%$	x	
2.	Tỷ lệ phẫu thuật loại II trở lên	Quý II, IV/2020	Phòng TCKT	Tỷ lệ phẫu thuật loại 2 trở lên $\geq 20\%$	x	
3.	Thời gian nằm viện trung bình (tất cả các bệnh)	Quý I,II,III,IV/2020	Phòng KHNV	Thời gian nằm viện trung bình trong tất cả các bệnh ≤ 6.0 ngày	x	
4.	Tỷ lệ chuyển lên tuyến trên khám chữa bệnh (tất cả các bệnh)	Quý I,II,III,IV/2020	Phòng TCHC	Số lượng người bệnh được bệnh viện chỉ định chuyển lên tuyến trên được báo cáo trong kỳ dưới 20%		x
5.	Công suất sử dụng giường bệnh thực tế	Quý II, IV/2020	Phòng KHTH	Công suất sử dụng giường bệnh thực tế $\geq 80\%$		x
6.	Tỷ lệ hài lòng của nhân viên y tế	Quý II,IV/2020	Phòng TCHC	Tỷ lệ hài lòng của nhân viên y tế trên 95%		x
7.	Tỷ lệ hài lòng của người bệnh với dịch vụ khám chữa bệnh	Quý I,II,III,IV/2020	Phòng Điều dưỡng	Tỷ lệ hài lòng của người bệnh với dịch vụ KCB của Bệnh viện trên 95%	x	

III. BÁO CÁO CHI TIẾT CÁC CHỈ SỐ CHẤT LƯỢNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

1. Tỷ lệ thực hiện kỹ thuật chuyên môn theo phân tuyến khám chữa bệnh

- Tổng số dịch vụ kỹ thuật theo phân tuyến thực hiện tại đơn vị tính đến hết quý II năm 2020 đã được phê duyệt là là: 3.522 DVKT

- Tổng số kỹ thuật chuyên môn theo phân tuyến theo Thông tư 43, 50, 21 của tuyến huyện là: 4.516 DVKT

Tỷ lệ thực hiện kỹ thuật chuyên môn theo phân tuyến khám chữa bệnh là: $3522/4516 \times 100\% = 78\%$

Như vậy tỷ lệ này đã đạt kế hoạch đặt ra là tỷ lệ thực hiện kỹ thuật chuyên môn theo phân tuyến từ 78% trở lên.

2. Tỷ lệ phẫu thuật loại II trở lên

- Số lượng phẫu thuật loại II trở lên được thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2020 là: 541ca

- Tổng số phẫu thuật đã thực hiện là: 611ca

- Tỷ lệ phẫu thuật loại II trở lên trong 6 tháng đầu năm 2020 là: $541/611 \times 100\% = 88.54\% \geq 20\%$

Như vậy, tỷ lệ phẫu thuật loại 2 trở lên thực hiện tại đơn vị 6 tháng đầu năm 2020 đạt kế hoạch đã đề ra.

3. Thời gian nằm viện trung bình (tất cả các bệnh)

- Tổng số ngày điều trị nội trú 6 tháng đầu năm 2020 là: 32.774

- Tổng số người bệnh điều trị nội trú 6 tháng đầu năm 2020: 5.995 lượt

- Thời gian nằm viện trung bình (tất cả các bệnh) là $32774/5995 = 5.47$ ngày < 6.0

Như vậy, thời gian nằm viện trung bình trong 6 tháng đầu năm 2020 đạt kế hoạch đã đề ra.

4. Tỷ lệ chuyển lên tuyến trên khám chữa bệnh (tất cả các bệnh)

- Tổng số người bệnh chuyển tuyến trên trong 6 tháng đầu năm 2020: 1.319 lượt

- Tổng số người bệnh điều trị nội trú trong 6 tháng đầu năm 2020: 15.995 lượt

- Tỷ lệ người bệnh chuyển tuyến trên 6 tháng đầu năm 2020: $1319/15995 \times 100\% = 22\% > 20\%$

Như vậy là tỷ lệ chuyển lên tuyến trên KCB chưa đạt kế hoạch đề ra là dưới 20%.

5. Công suất sử dụng giường bệnh thực tế

- Tổng số ngày điều trị nội trú trong 6 tháng đầu năm 2020: 32.774
- Tổng số giường bệnh thực tế: 320 giường
- Số ngày trong kỳ báo cáo: 181 ngày

- Công suất sử dụng giường bệnh thực tế là: $[32774 / (320 \times 181)] \times 100\% = 56.88\% < 80\%$

Như vậy, công suất giường bệnh thực tế trong 6 tháng đầu năm 2020 chưa đạt kế hoạch đã đề ra.

6. Tỷ lệ hài lòng của nhân viên y tế

- Tổng số công chức, viên chức và người lao động hài lòng với công việc trong 6 tháng đầu năm 2020 là 128 người.
- Tổng số CBCNV của đơn vị tại thời điểm khảo sát 6 tháng đầu năm 2020 là: 137 người
- Tỷ lệ hài lòng của nhân viên y tế 6 tháng đầu năm 2020 là $128/137 = 93,4\% \leq 95\%$

Như vậy là tỷ lệ hài lòng của nhân viên y tế với đơn vị trong 6 tháng đầu năm 2020 chưa đạt chỉ tiêu đã đề ra (trên 95%).

7. Tỷ lệ hài lòng của người bệnh với dịch vụ khám chữa bệnh

- Số người bệnh hài lòng với các dịch vụ khám chữa bệnh trong 6 tháng đầu năm 2020 là 333 lượt
- Tổng số người bệnh được phỏng vấn về hài lòng với các dịch vụ khám chữa bệnh trong 6 tháng đầu năm 2020 là 336 lượt người.

- Tỷ lệ người bệnh hài lòng là $333/336 \times 100\% = 99.11\% \geq 95\%$

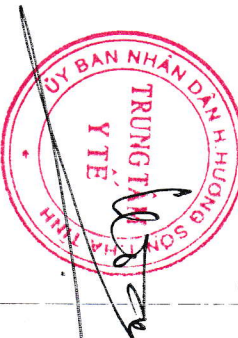
Như vậy là tỷ lệ hài lòng của người bệnh với các dịch vụ của bệnh viện chưa đạt chỉ tiêu đã đề ra (trên 95%).

Nơi nhận:

- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, QLCL.

KIỂM CHỮ TỊCH HỘI ĐỒNG QLCL

GIÁM ĐỐC



Lê Nhật Thành